

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Bà Vũ Thị Lan Anh - Cán bộ hưu

Ông Nguyễn Đăng Dũng – Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn Đ, sinh năm 1958; Nơi sinh và chỗ ở: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Con ông Đỗ Văn G và bà Nguyễn Thị X; Có vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; Có 06 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án: Không; Có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 187/QĐ - XPHC ngày 14/8/2019, Đ bị Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về 02 hành vi: “Đánh bạc” với mức phạt 1.500.000 đồng và “Dùng nhà ở để chứa bạc” với mức phạt 7.500.000 đồng theo điểm a, b Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2019 đến ngày 08/11/2019 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B (vắng mặt);

2. Anh Đỗ Văn B, sinh năm 1974; trú tại: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B (vắng mặt);

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Ph, xã V, huyện V, tỉnh H (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt);

4. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Ph, xã V, huyện V, tỉnh H (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 17/9/2019, Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang tại phòng khách tầng 1 nhà của Đỗ Văn Đ, ở Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B 04 đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “Đánh chắn” gồm: Đỗ Văn Đ (chủ nhà); Đỗ Văn D, sinh năm 1972, ở cùng thôn với Đ; Hoàng Văn T, sinh năm 1981 và Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 đều trú tại Thôn Ph, xã V, huyện V, tỉnh H. Thu tại chiếu bạc gồm: 01 chiếu nhựa màu xanh; 01 ruột chắn màu trắng; 02 bộ chắn mỗi bộ có 100 quân, 01 ví da và 02 đĩa sứ trắng. Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 4.220.000đ (*Bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*). Ngoài ra, các đối tượng tự giác giao nộp số tiền trên người tổng cộng là 485.000đ (*Bốn trăm tám mươi năm nghìn đồng*).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/09/2019, Đỗ Văn D, Hoàng Văn T và Nguyễn Văn H, đến nhà Đỗ Văn Đ với mục đích đánh bạc ăn tiền. Khi thấy D, H và T đến Đ đồng ý và cùng các đối tượng đánh bạc bằng hình thức “Đánh chắn” ăn tiền tại phòng khách tầng 1 của gia đình Đ. Lúc này, Đ lấy 01 ruột chắn màu trắng đưa cho H để H trải lên mặt chiếu nhựa màu xanh. Đ tiếp tục bảo H lấy 01 bộ bài chắn gồm 100 quân mặt sau màu đỏ, 01 đĩa sứ màu trắng để trong tủ tivi để đánh bạc. Sau đó, Đ lấy tiếp 01 bộ bài chắn gồm 100 quân mặt sau màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng ra để gần Đ (nhưng chưa sử dụng). Các đối tượng quy ước chơi như sau: ù tám đỏ được 70.000 đồng, ù bạch định được 60.000 đồng, ù có lèo là được 50.000

đồng, ù có tôm được 40.000 đồng, ù thông và ù chì được 30.000 đồng, ù xương được 20.000 đồng. Đồng thời quy định: Ai ù tám đỏ hoặc bạch định thì người ù bỏ ra cho Đ (chủ nhà) 10.000 đồng (tiền hồ). Với quy ước chơi như trên các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang.

Đối với số tiền dùng để đánh bạc các đối tượng khai nhận:

- Đỗ Văn Đ khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Đ có 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Chơi được một lúc Đ thua hết, Đ đã vay của Đỗ Văn B số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) để tiếp tục tham gia đánh bạc. Quá trình chơi T ù 01 ván “Tám đỏ” nên Đ được hưởng 10.000đ tiền hồ. Khi bị bắt quả tang, Đ giao nộp số tiền trên người là 10.000đ.

- Đỗ Văn D khai nhận: Khi tham gia đánh bạc D có 1.490.000đ (*Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang D để toàn bộ số tiền còn lại tại chiếu bạc.

- Nguyễn Văn H khai nhận: Khi tham gia đánh bạc H có 1.350.000đ (*Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) và dùng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang H để toàn bộ số tiền còn lại tại chiếu bạc.

- Hoàng Văn T khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T có 1.215.000đ (*Một triệu hai trăm mười năm nghìn đồng*). T bỏ ra 740.000đ (*Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*) để đánh bạc, nếu thua T tiếp tục bỏ toàn bộ số tiền còn lại để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T ù 01 ván “Tám đỏ” và đưa cho Đ 10.000đ tiền hồ. Khi bị bắt quả tang T giao nộp số tiền còn lại trên người là 475.000đ (*Bốn trăm bảy mươi năm nghìn đồng*) cho Công an.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số: 77/CTr -VKS ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Đỗ Văn Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và truy tố về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận về hành vi của bản thân như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/9/2019, Đ đồng ý và chuẩn bị công cụ và cùng các đối tượng Đỗ Văn D, Hoàng Văn T và Nguyễn Văn H đánh bạc trái phép bằng hình thức “Đánh chắn” ăn tiền tại phòng khách tầng 1 của gia đình mình ở Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B. Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân và 01 chiếu nhựa màu xanh, 01 ruột chắn màu trắng

(01 bộ bài và 01 đĩa sứ chưa sử dụng), 01 ví da, tiền thu tại chiếu bạc là 4.220.000đ (Bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng); Tiền do các đối tượng tự giác giao nộp là 485.000đ (Bốn trăm tám mươi năm nghìn đồng);

Đ bỏ ra 650.000đ để đánh bạc, trong đó Đ có 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và vay của Đỗ Văn B 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Quá trình chơi T ù 01 ván “Tám đố” nên Đ được hưởng 10.000đ. Khi bị bắt quả tang, Đ giao nộp số tiền trên người là 10.000đ (Mười nghìn đồng). Ngoài ra Đ không bị thu giữ tài sản, đồ vật gì khác. Bị cáo rất ân hận về hành vi của bản thân. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bố bị cáo là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo khi còn công tác có nhiều thành tích và được khen thưởng. Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Đỗ Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Đỗ Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” và phạm tội “Gá bạc”

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm đ Khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” và từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Gá bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc Đỗ Văn Đ phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội từ 18 đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài chắn, 02 đĩa sứ màu trắng, 01 chắn màu trắng và 01 chiếu nhựa màu xanh, 01 ví da màu nâu;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.705.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Đỗ Văn Đ nhất trí với bài luận tội không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Đ xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào Biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/09/2019, tại nhà của mình ở Đ, Ng, Th, B. Đỗ Văn Đ đã thực hiện hành vi chuẩn bị công cụ phạm tội, dùng nhà của mình và cùng Đỗ Văn D, Hoàng Văn T, Nguyễn Văn H thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Chấn” được thua bằng tiền có thu tiền hồ và bị Công an bắt quả tang. Số tiền bị cáo cùng các đối tượng sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng vì bị cáo Đ đã có tiền sự về hành vi “Gá bạc” và “Đánh bạc” chưa được xóa, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh. Đánh bạc là một tệ nạn của xã hội cần kiên quyết đấu tranh và loại bỏ. Hành vi đánh bạc và gá bạc của bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc cũng là nguyên nhân khiến nhiều gia đình tan vỡ, đồng thời là tiền đề của nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự do đó cần đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng có tiền sự chưa được xóa và tiền sự này đã được tính là dấu hiệu định tội nên không được coi là tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, bản thân trong quá trình công tác cũng có thành tích được khen thưởng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của

người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Đ là đối tượng có nhân thân xấu, cùng một lúc phạm hai tội nên cần áp dụng hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà đại D Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo tuổi đã cao, không có thu nhập ổn định, có điều kiện kinh tế khó khăn nên áp không dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Liên quan trong vụ án có anh Đỗ Văn B, quá trình điều tra xác định anh Bạo chỉ ngồi xem chứ không tham gia đánh bạc nhưng là người cho bị cáo Đ vay 500.000đ nên bị xử lý hành chính về hành vi “cho vay tiền tại nơi đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị Định 167/2013/NĐ-Cp ngày 13/01/2013. Các đối tượng Đỗ Văn D, Hoàng Văn T, Nguyễn Văn H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc” và “ Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” hoặc đã có nhưng đã được xóa nên Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đánh bạc dưới 5.000.000đ của các đối tượng này là phù hợp.

Về vật chứng: Đối với 02 bộ bài chắn, 02 đĩa sù, 01 ruột chắn và 01 chiếu nhựa là công cụ sử dụng để đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền mà bị cáo và các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu xung quỹ Nhà nước. Còn 01 ví da thu của Hoàng Văn T đã cũ, T không yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm đ Khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố Đỗ Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” và phạm tội “Gá bạc”.

- Xử phạt Đỗ Văn Đ 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 tháng tù về tội “Gá bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc Đỗ Văn Đ phải chịu hình phạt chung cho cả

hai tội là 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ từ 17/09/2019 đến ngày 08/11/2019.

2. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài chắn, 02 đĩa sứ màu trắng, 01 chắn màu trắng và 01 chiếu nhựa màu xanh, 01 ví da màu nâu;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.705.000đ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2019.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện Thuận Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vương Thị Hà